

BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý

Dự thảo Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn I: từ 2025 đến năm 2030
(Kèm theo Báo cáo số 419/BC-SVHTTDL ngày 14 /7/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

1. Tổng số 139 cơ quan, tổ chức đã gửi xin ý kiến tham gia góp ý trong thời gian 7 ngày (tại Công văn số 2155/SVHTTDL-VP ngày 29/6/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc tham gia ý kiến Dự thảo Tờ trình và Nghị Quyết của HĐND tỉnh).
2. Kết quả nhận được 37 văn bản tham gia ý kiến, trong đó: có 35 văn bản nhất trí với dự thảo; 2 văn bản góp ý kiến đối với dự thảo.
3. Kết quả cụ thể như sau:

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
1	2	3	4	5
1		Sở Tài chính		
	Về nguyên tắc phân bổ vốn		Đề nghị không quy định lại các nội dung đã được quy định tại Quyết định số 41/2025/QĐ-TTg. Đồng thời đề nghị xem xét xây dựng nguyên tắc phải phù phân bổ phù hợp với thực tiễn về phát triển văn hóa của tỉnh Tuyên Quang, cụ thể như sau: “Điều 2. Nguyên tắc phân bổ vốn. 1. Đảm bảo các nguyên tắc theo quy định tại Điều 3 Quyết định số 41/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ 2. Việc phân bổ vốn của Chương trình phải bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, cụ thể: a) Phân bổ vốn để đầu tư các dự án, công trình văn hóa, thiết chế văn hóa các cấp; ưu tiên đầu tư, cải tạo, mở rộng bảo tàng, thư viện tỉnh, các trung tâm chiếu phim đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của tỉnh; ưu tiên tu bổ, tôn tạo di tích quốc gia đặc biệt và di tích quốc gia trên địa bàn tỉnh. b) Ưu tiên hỗ trợ các địa phương có điều kiện phát triển kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn và khó khăn theo quyết định của cấp có thẩm quyền; hỗ trợ các phường trọng điểm về phát triển văn hóa, du lịch; các xã có di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia, di tích lịch sử, công trình văn hóa; các xã trọng điểm về phát triển văn hóa, du lịch thuộc Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá; các địa phương có dự địa phát triển du lịch gắn với bảo tồn văn hóa và giữ gìn bản sắc dân tộc nhằm tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước.”	Cơ quan soạn thảo tiếp thu điểm a và chỉnh sửa cho phù hợp. Không tiếp thu điểm b. Lý do: Nguyên tắc phân bổ vốn cần bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các tiêu chí đã được quy định tại Quyết định số 41/2025/QĐ-TTg ngày 10/11/2025.
	Về tiêu chí, hệ số phân bổ của cấp xã		Các tiêu chí phân bổ tại dự thảo Nghị quyết chủ yếu được xây dựng trên cơ sở quy định lại các nội dung tại Quyết định số 41/2025/QĐ-TTg, chỉ xác định theo tiêu chí về khu vực xã, quy mô dân số và diện tích là chưa đồng bộ, toàn diện và phù hợp với mục tiêu Chương trình, định mức chưa xây dựng tiêu chí phù hợp với đặc điểm, điều kiện và thực trạng phát triển văn hóa tại địa phương. Do đó đề nghị: - Bổ sung tiêu chí hệ số tăng thêm cho các xã, phường trên cơ sở nguyên tắc quy định tại Điều 2 dự thảo Nghị quyết, cụ thể: - Các xã thuộc công viên địa chất toàn cầu cao nguyên đá có thể mạnh phát triển văn hóa, du lịch gồm: Quan Bạ, Yên Minh, Đồng Văn, Mèo Vạc; phường Minh Xuân; Phường Hà Giang 1, Hà Giang 2; xã Tân Trào: Hệ số 10. - Các xã đặc biệt khó khăn (khu vực III); các xã có di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia, di tích lịch sử, công trình văn hóa được cấp có thẩm quyền công nhận: Hệ số 6,0. - Các xã còn lại (khu vực I, II): Hệ số 4,0. - Các phường còn lại (khu vực I): Hệ số 2,0.	Cơ quan soạn thảo không tiếp thu tiêu chí hệ số tăng thêm cho các xã, phường. Lý do: Tiêu chí phân bổ vốn cần bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các tiêu chí đã được quy định tại Quyết định số 41/2025/QĐ-TTg ngày 10/11/2025.

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
1	2	3	4	5
	Về định mức phân bổ vốn		Tại khoản 2 Mục I Quyết định số 3399/QĐ-BVHTTDL ngày 23/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt Chương trình MTQG về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2025 đến năm 2030 đã xác định 09 mục tiêu thực hiện Chương trình. Đồng thời Chương trình có 10 nội dung thành phần thực hiện, tại khoản 2 Điều 6 Quyết định số 41/2025/QĐ-TTg quy định việc phân bổ nguồn vốn thực hiện cho 10 nội dung thành phần của Chương trình. Tuy nhiên tại điểm b khoản 3 Điều 3 quy định định mức phân bổ vốn tập trung ưu tiên phân bổ vốn đầu tư cho các dự án, công trình văn hóa, thiết chế văn hóa cấp tỉnh quan trọng, có sức lan tỏa, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của tỉnh; ưu tiên tu bổ, tôn tạo di tích quốc gia đặc biệt và di tích quốc gia trên địa bàn tỉnh là chưa đảm bảo phù hợp với nội dung Chương trình và thực tiễn phát triển văn hóa của tỉnh Tuyên Quang. Do đó đề nghị sửa đổi nội dung tại điểm b khoản 3 Điều 3 dự thảo Nghị quyết như sau: “3. Định mức phân bổ vốn a) Định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương tại địa phương: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Quyết định số 41/2025/QĐ-TTg. Căn cứ tiêu chí, hệ số phân bổ, phương pháp tính quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng phương án phân bổ vốn ngân sách trung ương chi tiết theo từng nội dung thành phần để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình trên địa bàn tỉnh, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định. b) Đối với vốn đầu tư Tập trung đầu tư các dự án, công trình văn hóa, thiết chế văn hóa các cấp, trong đó ưu tiên để bảo đảm các điều kiện vận hành hiệu quả các thiết chế văn hóa cơ sở; ưu tiên đầu tư, cải tạo, mở rộng bảo tàng, thư viện tỉnh, các trung tâm chiếu phim đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của tỉnh; ưu tiên tu bổ, tôn tạo di tích quốc gia đặc biệt và di tích quốc gia trên địa bàn tỉnh; Ưu tiên đầu tư, vận hành mạng lưới điểm vui chơi, giải trí tại cơ sở gắn với phát triển du lịch di sản văn hóa; Bảo tồn, phục hồi, phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO khuyến nghị và bảo tồn làng gắn với phát triển du lịch cộng đồng, tạo sinh kế cho người dân trên địa bàn các xã. Ưu tiên phân bổ cho cấp xã, trong đó tổng số vốn phân bổ cho cấp xã được xác định bằng tổng số vốn còn lại sau khi phân bổ cho cấp tỉnh, trong đó tỷ lệ phân bổ cho cấp xã tối thiểu bằng 80% tổng vốn đầu tư ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình cho địa phương.”	Cơ quan soạn thảo tiếp thu và chỉnh sửa cho phù hợp
	Về tỷ lệ vốn đối ứng		Đề nghị sửa đổi Điều 4 thành: “Điều 4. Tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách của địa phương: 1. Thực hiện theo quy định tại Điều 7 Quyết định số 41/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. 2. Địa phương bố trí đối ứng thực hiện Chương trình trên địa bàn, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình được giao gắn với dự án, nhiệm vụ thuộc kế hoạch vốn đầu tư công; nhiệm vụ chi thường xuyên nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.”	Cơ quan soạn thảo tiếp thu và chỉnh sửa cho phù hợp

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
1	2	3	4	5
2		Sở Tư pháp		
	Tên dự thảo Nghị quyết		Tên dự thảo Nghị quyết “Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hoá giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn I: từ 2025 đến năm 2030”. Đề nghị chỉnh sửa thành: Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang” để đảm bảo phù hợp với thẩm quyền được giao tại điểm c khoản 1 Điều 56 Nghị định 358/2025/NĐ-CP. Đồng thời chỉnh sửa tương tự trong toàn bộ dự thảo Nghị quyết và hồ sơ dự thảo Nghị quyết đảm bảo thống nhất	Cơ quan soạn thảo tiếp thu và chỉnh sửa cho phù hợp
	Nội dung dự thảo Nghị quyết			
	a) Căn cứ ban hành		Bỏ căn cứ thứ 2, 7 vì không phải văn bản quy định thẩm quyền, chức năng của cơ quan ban hành văn bản và không quy định nội dung, cơ sở để ban hành văn bản; bỏ căn cứ thứ 10, 11 vì không phải văn bản quy phạm pháp luật, cho phù hợp với quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP	Cơ quan soạn thảo tiếp thu và chỉnh sửa cho phù hợp
	a) Căn cứ ban hành		Căn cứ thứ 5, 6, 8, 9, bỏ nội dung “ngày... tháng...năm” cho phù hợp với quy định tại điểm d khoản 1 Mục III Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP	Cơ quan soạn thảo tiếp thu và chỉnh sửa cho phù hợp
	a) Căn cứ ban hành		Khỏ thứ 12 “Xét Tờ trình...” và khổ cuối cùng “Hội đồng nhân dân...”, bỏ từ “tỉnh” trong các cụm từ “...ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp” và “Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành...” cho phù hợp với Mẫu số 17 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP	Cơ quan soạn thảo tiếp thu và chỉnh sửa cho phù hợp
			b) Khoản 1 Điều 1, đề nghị chỉnh sửa cụm từ “vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách của địa phương” thành “vốn ngân sách nhà nước” cho phù hợp với nội dung được giao tại điểm c khoản 1 Điều 56 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP	Cơ quan soạn thảo tiếp thu và chỉnh sửa cho phù hợp
			c) Khoản 1 Điều 2, đề nghị bỏ cụm từ “ngày 07 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội” cho đúng kỹ thuật viện dẫn quy định tại khoản 1 Điều 68 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-C	Cơ quan soạn thảo tiếp thu và chỉnh sửa cho phù hợp
			d) Điều 3, đề nghị tiếp tục rà soát, nghiên cứu, đề xuất quy định tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước theo đúng nội dung được giao tại điểm c khoản 1 Điều 56 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP	Cơ quan soạn thảo tiếp thu và chỉnh sửa cho phù hợp

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
1	2	3	4	5
			đ) Điều 4 quy định về tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách của địa phương. Đề nghị giải trình về cơ sở đề xuất nội dung Điều 4 dự thảo, vì không thuộc nội dung được giao tại điểm c khoản 1 Điều 56 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP. Tại Điều 7 Quyết định số 41/2025/QĐ-TTg đã quy định cụ thể về tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương	Cơ quan soạn thảo tiếp thu và chỉnh sửa cho phù hợp
			e) Điều 5 và Điều 6, đề nghị: - Gộp thành một Điều, quy định về “Điều khoản thi hành” để đảm bảo ngắn gọn, khoa học. - Bố cục lại nội dung của Điều, như sau: “Điều 5. Điều khoản thi hành 1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm.... 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh.... 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh”	Cơ quan soạn thảo tiếp thu và chỉnh sửa cho phù hợp
			g) Nơi nhận, đề nghị: - Bổ sung địa chỉ nơi nhận “Vụ Pháp chế các Bộ: Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Tài chính; Ủy ban nhân dân tỉnh; Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh”. - Chỉnh sửa nơi nhận “Cục KTVB và Quản lý XLVPHC, Bộ Tư pháp” thành “Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp”; “Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh” thành “Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các Tổ chức chính trị - xã hội tỉnh”; “Đại biểu Quốc hội tỉnh” thành “Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh”; “Đại biểu HĐND tỉnh” thành “Các Ban của HĐND tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh”; “Các sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH tỉnh” thành “Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh”; “Báo và Đài PTTH Tuyên Quang” thành “Báo và phát thanh truyền hình Tuyên Quang”; “Công báo tỉnh” thành “Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh (đăng công báo)”.	Cơ quan soạn thảo tiếp thu và chỉnh sửa cho phù hợp
	Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày của văn bản		Đề nghị rà soát, chỉnh sửa ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày của dự thảo Nghị quyết cho phù hợp với Chương V Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, Phụ lục I và Mẫu số 17 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP (như: Phía dưới tên gọi của dự thảo Nghị quyết không có đường kẻ ngang;.v.v...).	Cơ quan soạn thảo tiếp thu và chỉnh sửa cho phù hợp
3		Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Dân tộc và Tôn giáo; các xã, phường: Đồng Văn, Lũng Phìn, Ngọc Long, Đường Thượng, Cán Tỷ, Linh Hồ, Vị Xuyên, Bắc Quang, Đồng Yên, Quang Bình, Tân Trịnh, Hoàng Su Phì, Thàng Tín, Khuôn Lũng, Thượng Lâm, Bình An, Nà Hang, Chiêm Hóa, Yên Nguyên, Yên Phú, Thái Sơn, Trung Sơn, Thái Bình, Sơn Thủy, Phú Lương, Trường Sinh, Bằng Lang và phường Mỹ Lâm: Nhất trí với dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định của UBND tỉnh.		